

1. Học phần:**HÀNH VI TỔ CHỨC****(ORGANIZATIONAL BEHAVIOR)****2. Mã học phần:****HRM2001****3. Ngành:****Quản trị kinh doanh****4. Khối lượng học tập:**

3

5. Mục đích học phần

Học phần Hành vi tổ chức được thiết kế 8 chương; Ngoài chương tổng quan, chương 2 đến chương 4 đề cập đến hành vi của cá nhân trong tổ chức gồm thái độ, sự thoả mãn trong công việc, tính cách và giá trị, nhận thức và việc ra quyết định của cá nhân; Chương 5 xem xét vấn đề động lực và tạo động lực; Chương 6 bàn đến nhóm và hành vi cá nhân trong nhóm; Chương 7 và 8 bàn về giao tiếp trong tổ chức và văn hóa tổ chức.

Học phần thiết kế nhằm giúp người học: nhận biết và phát hiện được hành vi của cá nhân, hành vi nhóm; Biết sử dụng các kiến thức đã học để đánh giá đặc điểm, quản lý các hành vi của bản thân; Xây dựng mối quan hệ như gắn kết, tạo động cơ, đồng cảm, chia sẻ trong nhóm qua đó tạo dựng các mối quan hệ của bản thân với đồng nghiệp, các nhà quản lý, cấp dưới và với khách hàng; Tham gia tích cực và hiệu quả vào hoạt động của tổ chức, có khả năng xử lý các mối quan hệ trong tổ chức một cách chuyên nghiệp, tôn trọng người khác và ra quyết định phù hợp với đạo lý.

6. Chuẩn đầu ra học phần của học phần (CLO)

TT	Mã CDR của học phần	Tên chuẩn đầu ra
1	CLO1	Phát hiện được hành vi cá nhân trong tổ chức bao gồm: thái độ và sự hài lòng với công việc, tính cách và giá trị, nhận thức và ra quyết định cá nhân, cảm xúc và quản trị stress, động lực
2	CLO2	Nhận dạng được hành vi cá nhân trong tổ chức
3	CLO3	Phát hiện được hành vi nhóm và những biến đổi của hành vi cá nhân trong nhóm
4	CLO4	Xác định được hành vi của bản thân, nâng cao khả năng tham gia tích cực vào các hoạt động của nhóm, của tổ chức
5	CLO5	Tạo ra được hành vi giao tiếp tốt và hành vi cư xử phù hợp với văn hóa trong tổ chức
6	CLO6	Phân tích được hành vi tổ chức dưới góc độ của người quản lý
7	CLO7	Đánh giá được hành vi tổ chức dưới góc độ của người quản lý một cách có căn cứ
8	CLO8	Xây dựng được các hướng điều chỉnh hành vi tổ chức theo mục tiêu chiến lược

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình

CĐR học phần/ CĐR chương trình	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1								X	X			X
CLO2												X
CLO3								X				X
CLO4								X				X
CLO5								X				X
CLO6												
CLO7								X				X
CLO8								X	X			
Tổng hợp theo học phần								X	X	X		X

7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Thời gian yêu cầu sinh viên có mặt trên lớp là theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Sinh viên chủ động chuẩn bị, tham gia tích cực vào các cuộc thảo luận, trình bày thể hiện tính năng động của mình.

8. Tài liệu học tập

8.1 Giáo trình:

Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.

8.2 Tài liệu tham khảo:

1. Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.
2. Stephen P.Robbins, Esentials of Organizational Behavior, 12th edition, 2014, Prentice Hall.

9. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

10. Nội dung chi tiết học phần

		CHƯƠNG 1
		TỔNG QUAN VỀ HÀNH VI TỔ CHỨC
1.1.		Khái niệm hành vi tổ chức

1.2.	Tại sao cần nghiên cứu hành vi tổ chức
1.3.	Hành vi tổ chức và các lĩnh vực khác
1.4.	Thách thức và cơ hội đối với Hành vi tổ chức
1.5.	Phát triển mô hình hành vi tổ chức
1.5.1	Các biến số độc lập
1.5.2	Các biến số phụ thuộc
	Tài liệu học tập
TL1.	Đọc chương 1, TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.

		CHƯƠNG 2
		THÁI ĐỘ VÀ SỰ HÀI LÒNG VỚI CÔNG VIỆC
2.1.	Thái độ	
2.1.1	Ba thành phần của thái độ	
2.1.2	Mối quan hệ giữa thái độ và hành vi	
2.1.3	Những thái độ chính liên quan đến công việc	
2.2.	Sự thỏa mãn trong công việc và cách đo lường sự thỏa mãn trong công việc	
2.2.1	Thỏa mãn trong công việc	
2.2.2	Đo lường sự thỏa mãn trong công việc	
2.3.	Nguyên nhân chính tạo nên sự thỏa mãn trong công việc	
2.4.	Nhận biết phản hồi của nhân viên khi họ không thỏa mãn với công việc	
2.4.1	Phản ứng với sự không thỏa mãn trong công việc	
2.4.2	Thỏa mãn nghề nghiệp và khả năng thể hiện công việc	
2.4.3	Thỏa mãn nghề nghiệp và hành vi công dân trong tổ chức	
2.4.4	Thỏa mãn nghề nghiệp và thỏa mãn khách hàng	
2.4.5.	Thỏa mãn trong công việc và tần xuất vắng mặt	
2.4.6.	Thỏa mãn trong công việc và vấn đề thay thế nhân sự	
	Thỏa mãn trong công việc và hành vi sai trái tại nơi làm việc	
	Tài liệu học tập	
TL1.	Đọc chương 2 tài liệu TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.	
TL2.	Đọc chương 3 tài liệu TK1. Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.	

CHƯƠNG 3 TÍNH CÁCH VÀ GIÁ TRỊ		
3.1.	Tính cách	
	3.1.1	Định nghĩa tính cách
	3.1.2	Phân loại tính cách
3.2.	Giá trị	
	3.2.1	Định nghĩa giá trị
	3.2.2	Các giá trị chi phối lực lượng lao động
3.3.	Kết nối tính cách và các giá trị của cá nhân	
	3.3.1	Sự phù hợp giữa con người và công việc
	3.3.2.	Sự hòa hợp của cá nhân với tổ chức
		Tài liệu học tập
TL1.		Đọc chương 3, tài liệu TL1 Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội..
TL2.		Đọc chương 4, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.

CHƯƠNG 4 NHẬN THỨC VÀ QUYẾT ĐỊNH CÁ NHÂN		
4.1.	Nhận thức	
	4.1.1	Định nghĩa nhận thức
	4.1.2	Các yếu tố ảnh hưởng đến nhận thức
	4.1.3	Nhận thức con người: đánh giá về những người khác
4.2.	Mối liên kết giữa nhận thức và ra quyết định cá nhân	
	4.2.1	Giải thích mối liên kết giữa nhận thức và ra quyết định cá nhân
	4.2.2	Ra quyết định lý tính và trực giác
	4.2.3	Những sai lầm phổ biến trong việc ra quyết định
4.3.	Những ảnh hưởng đến quá trình ra quyết định	
	4.3.1	Sự khác biệt giữa cá nhân
	4.3.2	Sức ép của tổ chức
4.4.	Quyết định mang tính đạo đức	
4.5	Tính sáng tạo trong việc ra quyết định	
		Tài liệu học tập

	TL1.	Đọc chương 4, tài liệu TL1, Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.
	TL2	Đọc chương 10, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.

CHƯƠNG 5 ĐỘNG LỰC: TỪ KHÁI NIỆM ĐẾN ÚNG DỤNG		
5.1.	Khái niệm động lực	
5.1.1	Các khái niệm: nhu cầu, động cơ, động lực	
5.1.2	Ba thành tố của động lực	
5.2.	Các thuyết về động lực	
5.2.1	Thuyết phân cấp nhu cầu	
5.2.2	Thuyết X và Y	
5.2.3	Thuyết hai nhân tố của Herzberg	
5.2.4	Thuyết nhu cầu của McClelland	
5.2.5	Thuyết tự quyết	
5.2.6	Thuyết xác định mục tiêu	
5.2.7	Lý thuyết hiệu năng của bản thân	
5.2.8	Lý thuyết về sự công bằng	
5.2.9	Thuyết kỳ vọng	
5.2.10	Lý thuyết củng cố	
5.3	So sánh các lý thuyết hiện đại về động lực	
5.4.	Tạo động lực bằng việc thiết kế công việc	
5.4.1	Mô hình đặc điểm công việc	
5.4.2	Tái thiết kế công việc	
5.4.3	Thỏa thuận công việc thay thế	
5.4.4	Sự gắn kết của nhân viên	
5.5.	Tạo động lực thông qua chương trình trả lương	
		Tài liệu học tập
TL1.	Đọc chương 5,6, tài liệu TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.	
TL2.	Đọc chương 5, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.	

CHƯƠNG 6		
NHÓM VÀ HÀNH VI CÁ NHÂN TRONG NHÓM		
6.1.	Khái niệm nhóm	
6.1.1	Sự gia tăng nhóm trong tổ chức	
6.1.2	Sự khác biệt giữa đội và nhóm	
6.1.3	Phân loại nhóm	
6.2.	Đặc điểm của nhóm hiệu quả	
6.3.	Tạo ra người làm việc nhóm hiệu quả	
6.3.1	Lựa chọn	
6.3.2	Đào tạo	
6.3.3	Khen thưởng	
6.4.	Sử dụng cá nhân hay sử dụng nhóm	
	Tài liệu học tập	
TL1.	Đọc chương 7, tài liệu TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.	
TL2.	Đọc chương 9, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.	

CHƯƠNG 7		
GIAO TIẾP TRONG TỔ CHỨC		
7.1.	Các chức năng của giao tiếp	
7.2.	Quá trình giao tiếp	
7.3	Hướng giao tiếp	
7.3.1	Giao tiếp từ trên xuống	
7.3.2	Giao tiếp từ dưới lên trên	
7.3.3	Giao tiếp giữa những người ngang hàng trong tổ chức	
7.4.	Giao tiếp tổ chức	
7.4.1	Mạng lưới giao tiếp chính thống	
7.4.2	Tin đồn	
7.5	Giao tiếp điện tử	
7.5.1	Thư điện tử	
7.5.2	Hội nghị trực tuyến	
	Tài liệu học tập	
TL1.	Đọc chương 8, tài liệu TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge,	

		người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.
	TL2.	Đọc chương 8, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.

CHƯƠNG 8 VĂN HÓA TỔ CHỨC		
8.1.		Khái niệm văn hóa tổ chức
	8.1.1	Định nghĩa: Văn hóa tổ chức, Văn hóa doanh nghiệp, Văn hóa công sở
	8.1.2	Sự đồng nhất của văn hóa tổ chức
	8.1.3	Văn hóa mạnh và văn hóa yếu
	8.1.4	Văn hóa và sự nghi thức hóa
8.2		Vai trò của văn hóa
8.3		Tạo dựng và duy trì văn hóa
	8.3.1	Xác định các yếu tố tạo dựng và duy trì văn hóa của tổ chức
	8.3.2	Truyền tải văn hóa đến nhân viên mới
	8.3.3	Xây dựng văn hóa doanh nghiệp đạo đức và tích cực
		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 10 tài liệu TL1. Stephen P.Robbins, Timothy A.Judge, người dịch FPT Polytechnic, Hành vi tổ chức, 2012, NXB Lao động xã hội.
	TL2.	Đọc chương 16, tài liệu TK1, Campbell Quick, Debra L.Nelson, Principles of Organizational Behavior, 8th, 2013, South-Western.

11. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần

Chương thứ	Tên chương	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Tổng quan về hành vi tổ chức	X	X	X			X	X	
2	Thái độ và sự hài lòng với công việc	X	X		X		X	X	
3	Tính cách và giá trị	X	X	X	X				
4	Nhận thức và quyết định cá nhân	X	X		X	X	X	X	
5	Động lực: Từ khái niệm đến ứng dụng	X	X				X	X	X
6	Nhóm và hành vi cá nhân trong nhóm		X	X	X	X	X	X	
7	Giao tiếp trong tổ chức		X	X	X	X			
8	Văn hóa tổ chức		X	X	X	X	X	X	X

12. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)

STT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	TLM1	Giải thích cụ thể	Explicit Teaching	1	X	X	X	X	X	X	X
2	TLM2	Thuyết giảng	Lecture	1	X	X	X		X	X	
3	TLM3	Tham luận	Guest lecture	1							
4	TLM4	Giải quyết vấn đề	Problem Solving	2							
5	TLM5	Tập kích não	Brainstorming	2							
6	TLM6	Học theo tình huống	Case Study	2	X	X	X	X	X	X	X
7	TLM7	Đóng vai	Role play	2		X	X	X			
8	TLM8	Trò chơi	Game/ Oral Presentation	2	X	X	X	X	X	X	X
9	TLM9	Thực tập, thực tế	Field Trip	2							
10	TLM10	Tranh luận	Debates	3	X	X	X	X			
11	TLM11	Thảo luận	Discussion	3					X	X	X
12	TLM12	Học nhóm	Teamwork Learning	3	X	X	X	X	X	X	X
13	TLM13	Câu hỏi gợi mở	Inquiry	4	X	X		X		X	
14	TLM14	Dự án nghiên cứu	Research Project/ Independent Study	4		X	X	X		X	X
15	TLM15	Học trực tuyến	TBA	5	X		X		X	X	
16	TLM16	Bài tập ở nhà	Work Assignment	6							
17	TLM17	Khác		7							

13. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ(1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp giảng dạy
		Lý thuyết	Thực hành/ thảo luận ^(*)	Tổng số	
1	Tổng quan về hành vi tổ chức	3		3	TLM1; TLM2; TLM6/TLM8; TLM13
2	Thái độ và sự hài lòng với công việc	4	2	6	TLM1; TLM2; TLM14 (TLM6/TLM7/TLM8); (TLM13/TLM10/TLM11);
3	Tính cách và giá trị	4	2	6	TLM1; TLM2; ,TLM14 (TLM6/TLM7/TLM8); (TLM13/TLM10/TLM11);
4	Nhận thức và quyết định cá nhân	4	2	6	TLM1; TLM2; TLM14 (TLM6/TLM7/TLM8); (TLM13/TLM10/TLM11);
5	Động lực: Từ khái niệm đến ứng dụng	5	3	8	TLM1; TLM2; TLM14 (TLM6/TLM7/TLM8); (TLM10/TLM11);
6	Nhóm và hành vi cá nhân trong nhóm	4	2	6	TLM1; TLM8/TLM12; TLM13
7	Giao tiếp trong tổ chức	3	2	5	TLM1; TLM8/TLM12; TLM10/TLM11; TLM13
8	Văn hóa tổ chức	3	2	5	TLM1; TLM8/TLM12; TLM13
	Tổng	30	15	45	

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

14. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

STT	Mã	Tên phương pháp đánh giá	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	AM1	Đánh giá chuyên cần	Attendance Check	1	X	X	X			X	
2	AM2	Đánh giá bài tập	Work Assignment	1							
3	AM3	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	1							
4	AM4	Đánh giá hoạt động	Performance test	2	X			X	X	X	
5	AM5	Nhật ký thực tập	Journal and blogs	2	X	X	X	X	X	X	X
6	AM6	Kiểm tra tự luận	Essay	2							
7	AM7	Kiểm tra trắc nghiệm	Multiple choice exam	2	X	X	X		X	X	
8	AM8	Bảo vệ và thi vấn đáp	Oral Exam	2							
9	AM9	Báo cáo	Written Report	2	X	X	X		X		
10	AM10	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	3	X	X	X	X	X	X	X
11	AM11	Đánh giá làm việc nhóm	Teamwork Assessment	3	X	X	X	X	X	X	
12	AM12	Báo cáo khóa luận	Graduation Thesis/ Report	3							
13	AM13	Khác		4							

15. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

STT	Tuần	Nội dung	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ (%)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	2-13	Chương 1-8	AM1, AM4, AM5, AM7,	20%	X	X	X	X		X	X	
2	2,4,6,8, 9-15	Chương 1-8	AM9, AM10, AM11	20%		X		X	X	X	X	X
4	Theo lịch	Toàn bộ	AM7	60%	X	X	X	X		X	X	
Tổng cộng				100%	X	X	X	X	X	X	X	X

Xác nhận của Khoa/Bộ môn

